

Số: 13 /TTr-HĐQT

Gia Lâm, ngày 14 tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Phê duyệt chủ trương
tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Môi trường đô thị Gia Lâm

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần MTĐT Gia Lâm

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật quản lý đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số: 68/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2025;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

- Quyết định số: 50/2025/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc: Ban hành Quy trình kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

- Kế hoạch số: 366/KH-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn 04 quận nội đô lịch sử thành phố Hà Nội;

- Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần môi trường đô thị Gia lâm:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Những năm qua công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn đã có những chuyển biến tích cực, việc đầu tư phương tiện, thiết bị đã được chú trọng. Tuy nhiên với phương tiện, thiết bị hiện có của Công ty chưa thể đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt của Thành phố Hà Nội đảm bảo thành phố sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, hiện đại tiếp cận tiêu chuẩn vệ sinh môi trường các nước phát triển. Cùng với đó là chủ trương thực hiện chính quyền 2 cấp kể từ ngày 01/7/2025, các gói thầu duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội sẽ được chia thành 06 gói thầu (*Hiện tại 30 gói tương ứng 30 quận huyện*) tương ứng với 06 khu vực. Do vậy để đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ, giữ vững và mở rộng

địa bàn hoạt động việc tăng vốn điều lệ để thực hiện đầu tư phương tiện, thiết bị là hết sức cần thiết.

- Việc tăng vốn điều lệ có thể giúp cho Công ty đạt được kế hoạch sản, kinh doanh với các số liệu dự kiến như trên. Việc tăng vốn điều lệ góp phần nâng cao năng lực để tham gia gói thầu với quy mô lớn hơn phù hợp với việc đấu thầu theo khu vực như dự thảo của Sở Nông nghiệp và môi trường đã được UBND Thành phố chấp thuận và đáp ứng được tiêu chí hiện đại, tiếp cận tiêu chuẩn vệ sinh môi trường các nước phát triển.

Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm là đơn vị kinh doanh chính trong lĩnh vực duy trì VSMT, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải không độc hại và độc hại; Phân lại tái chế phế liệu, doanh thu từ hoạt động công ích năm 2022 đến năm 2024 là > 90 % trên tổng doanh thu. Công ty thuộc đối tượng dịch vụ công ích có tỷ trọng doanh thu từ hoạt động công ích trên tổng doanh thu của doanh nghiệp 03 năm liên tiếp liền kề trước thời điểm xem xét chuyển đổi đạt từ 50% trở lên và có ngành, lĩnh vực kinh doanh thuộc ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của công ty mẹ. Theo Quy định Luật 69/2014 và Nghị định 32/2018/NĐ-CP ; Nghị định Số: 167/2024/NĐ-CP thì Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm không thuộc nhóm Doanh nghiệp được Nhà nước tiếp tục đầu tư vốn để duy trì tỷ lệ cổ phần.

II. NHU CẦU PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ TRONG GIAI ĐOẠN 2025 -2026

1/ Hiện trạng phương tiện, thiết bị:

+ Xe thu gom, vận chuyển rác:

STT	Loại xe	Số năm sử dụng (năm)	Số lượng hiện có (Xe)	Khối lượng vận chuyển được hiện tại (tấn/ngày)	Khối lượng cần vận chuyển thực tế (tấn/ngày)	Khối lượng thiếu hụt (tấn/ngày)	Đề xuất đầu tư (xe)
1	Xe < 5 tấn	=< 7năm	21	380	750	370	35
		> 7 năm	17				
2	Xe từ 5 đến <10 T	=< 7năm	3				12
		> 7 năm	14				
3	Xe từ 10T	=< 7năm	11				16
		> 7 năm	0				

+ Xe quét hút:

STT	Loại xe	Số năm sử dụng (năm)	Số lượng hiện có (Xe)	Khối lượng quét hút được hiện tại (km/ngày)	Khối lượng cần quét hút thực tế (km/ngày)	Khối lượng thiếu hụt (km/ngày)	Đề xuất đầu tư (xe)
1	Xe quét hút	=< 7năm	2	270	500	230	6
		> 7 năm	5				

+ Xe tưới nước rửa đường:

STT	Loại xe	Số năm sử dụng (năm)	Số lượng hiện có (Xe)	Khối lượng tưới rửa thực hiện được hiện tại (km/ngày)	Khối lượng cần tưới rửa thực tế (km/ngày)	Khối lượng thiếu hụt (km/ngày)	Đề xuất đầu tư (xe)
1	Tưới nước rửa đường	=< 7 năm	2	52,75	105	52,25	4
		> 7 năm	2				

- Hiện nay Công ty có tổng cộng 66 xe ô tô thu gom, vận chuyển rác có trọng tải từ 0,5 tấn đến 11,5 tấn, trong đó có 31 xe đã sử dụng >7 năm, do thời gian sử dụng đã lâu nên thường xuyên hư hỏng dẫn đến chi phí sửa chữa lớn, mức tiêu hao nhiên liệu cao. Cùng với đó, cung đường vận chuyển từ địa bàn Công ty đang duy trì đến bãi rác Nam Sơn xa (>100Km/chuyến) đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động duy trì vệ sinh trên địa bàn.

- Công tác duy trì vệ sinh trên các tuyến đường có đầy đủ hạ tầng phải thực hiện bằng cơ giới như công tác tưới nước, quét hút để giảm chi phí nhân công tuy nhiên số lượng phương tiện sử dụng >7 năm chiếm 7/11 phương tiện.

- Với với năng lực phương tiện, thiết bị hiện có của đơn vị chỉ có thể đáp ứng được yêu cầu thực hiện công tác duy trì vệ sinh hàng ngày tại thời điểm hiện tại, vì vậy việc đầu tư phương tiện, thiết bị nhằm nâng cao năng lực phục vụ mở rộng địa bàn là hết sức cần thiết, đặc biệt việc đầu tư giai đoạn 2026 – 2030 sẽ áp dụng tiêu chí hiện đại, tiếp cận tiêu chuẩn vệ sinh môi trường các nước phát triển.

2/ Nhu cầu đầu tư phương tiện, thiết bị giai đoạn 2025 - 2026:

TT	Chủng loại	Tổng trọng tải	Động cơ	Số lượng
1	Xe quét rửa lớn	24 tấn, 3 chân	Diesel (E6)	07
2	Xe quét rửa lớn (EV)	16 tấn, 2 chân	Điện	02
3	Xe rửa cao áp lớn	24 tấn, 3 chân	Diesel (E6)	06
4	Xe rửa cao áp lớn (EV)	16 tấn, 2 chân	Điện	02
5	Xe phun sương	16 tấn	Diesel (E6)	03
6	Compactor tự ép	10 tấn		05
7	Xe hooklift	24 tấn	Diesel (E6)	01
8	Xe ô tô thu gom, vận chuyển rác	3 tấn	Điện	05
9	Xe ô tô cuốn ép rác	11 tấn	Diesel (E6)	02
10	Xe ô tô cuốn ép, vận chuyển rác	16 tấn	Diesel (E6)	02
11	Xe ô tô cuốn ép, vận chuyển rác	24 tấn, 3 chân	Diesel (E6)	01
12	Xe Cầu Thùng Rác Tự Động (loại lấy thùng rác từ bên hông)	11 tấn	Diesel (E6)	04

13	Xe hooklift	24 tấn	Diesel (E5)	01
14	Xe ô tô thu gom, vận chuyển rác	3 tấn	Diesel (E5)	25
15	Xe ô tô cuốn ép rác	11 tấn	Diesel (E5)	08
16	Xe ô tô cuốn ép, vận chuyển rác	16 tấn	Diesel (E5)	05
17	Xe ô tô cuốn ép, vận chuyển rác	24 tấn, 3 chân	Diesel (E5)	15
	Cộng			94

III. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN.

1. Căn cứ thực hiện.

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ nhu cầu vốn thực tế của Công ty;

Với các nội dung như trên, Công ty cổ phần môi trường đô thị Gia Lâm cần tăng cường năng lực tài chính để thực hiện đầu tư phương tiện, thiết bị đáp ứng yêu cầu mở rộng địa bàn, đặc biệt việc đấu thầu giai đoạn 2026 – 2030 sẽ áp dụng tiêu trí hiện đại, tiếp cận tiêu chuẩn vệ sinh môi trường các nước phát triển.

2. Phương án tăng vốn điều lệ.

Tên tổ chức chào bán	:	Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm
Tên cổ phần	:	Cổ phần Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Gia Lâm
Loại cổ phần chào bán	:	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phần	:	10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành	:	7.600.000 cổ phần
Vốn điều lệ theo ĐKDN	:	76.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi sáu tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp	:	76.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi sáu tỷ đồng)
Số lượng cổ phần chào bán	:	10.000.000 cổ phần (Bằng chữ: Mười triệu cổ phần)
Tổng giá trị chào bán dự kiến (theo mệnh giá)	:	100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng)
Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến sau chào bán	:	17.6000.000 cổ phần (Bằng chữ: Mười bảy triệu, sáu trăm cổ phần)
Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán	:	176.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bảy mươi sáu tỷ đồng)
Hình thức chào bán	:	Chào bán cho cổ đông hiện hữu
Đối tượng chào bán	:	Các cổ đông hiện hữu của Công ty
Tỷ lệ thực hiện	:	1:1 (01 cổ phần sở hữu được nhận 01 quyền mua cổ phần mới, một quyền mua cổ phần được mua 01 cổ phần)

3/ Hiệu quả của việc tăng vốn:

- Hiệu quả của việc tăng vốn theo phương án thể hiện ở các chỉ số tài chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Trước khi tăng vốn	Sau khi tăng vốn
I	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/NNH)	lần	>1	>1
2	Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - HTK/NNH)	lần	>1	>1
II	Cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	29,28%	17,7%
2	Hệ số nợ/Vốn CSH	%	41,41%	25,4%
III	Năng lực hoạt động			
1	Vòng quay vốn lưu động (DTT/vốn lưu động ròng)	Vòng	3,1	
2	Vòng quay tổng tài sản (DTT/tổng tài sản)	Vòng	1,3	1,4
IV	Khả năng sinh lời			
1	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	7,7%	6,0%
2	Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	14,4%	13,1%

- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2025 - 2030

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
Vốn điều lệ	176	176	176	176	176	176
Tổng doanh thu	219	400	410	425	435	450
Tổng chi phí	203	376	380	395	404	418
Lợi nhuận sau thuế	13	20	25	25,5	26	27
Tỷ suất LNST/Tổng DT (%)	6%	5%	6%	6%	6%	6%

- Đầu tư phương tiện để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn đảm bảo đúng các tiêu chí hiện đại, tiếp cận tiêu chuẩn vệ sinh môi trường các nước phát triển.

- Tăng khả năng chống chịu rủi ro, đặc biệt trong thời kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh gặp khó khăn như giai đoạn hiện nay.

- Mở rộng địa bàn, tăng doanh thu, lợi nhuận.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần môi trường đô thị Gia Lâm.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: HĐQT, BKS./.



Dương Mạnh Lương

1.C.P.
1/1